TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HSST
Ngày 20/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiển

2. Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện L

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thành - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2025/HSST ngày 03/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

H; Tên gọi khác: V H1; Sinh năm: 1970; CCCD số 001070009403; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi thường trú: thôn H, thị trấn Đ, huyện V, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: tổ dân phố đường 181 xã S, huyện L, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: T Ph (đã chết) và bà D Ng sinh năm 1943; Có vợ là Th T và 02 con; tiền án: không và tiền sự: không; Nhân thân: Có 04 tiền án:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/HSST ngày 03/01/1997 của Tòa án nhân dân huyện L và Bản án hình sự phúc thẩm số 170/HSPT ngày 29/3/1997 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt V H (tức là H) 12 tháng tù về tội "Tổ chức dụng chất ma túy" và 24 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/10/1996 (đã được xóa án tích).

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2006/HSST ngày 21/6/2006 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt H (tức Hoàng) 40 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 30/03/2006. Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 425/HSPT-QĐ ngày 21/8/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. (đã được xóa án tích).

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2014/HSST ngày 25/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Bắc Ninh xử phạt H (tức H1) 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2014 (đã được xóa án tích).

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 80/2014/HSST ngày 30/9/2014 Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hưng Yên xử phạt H (tức H1) 01 năm tù, tổng hợp với 15 tháng tù theo bản án số 36/2014/HSST ngày 25/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Bắc Ninh, buộc H phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án là 02 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2014 (đã được xóa án tích).

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

H là người nghiện chất ma túy loại Heroin từ năm 1989 đến nay. Ngày 23/12/2024, H mua ma túy loại Heroin của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ với giá 2.000.000 đồng tại khu vực Th, Bắc Ninh nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời. Sau đó, H về nhà tại tổ dân phố đường 181 xã S, huyện L, thành phố Hà Nội lấy một phần sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại H cất giấu tại đệm nơi H nằm ngủ. Sáng ngày 24/12/2024, H lấy một phần ma túy đã mua ngày 23/12/2024 để bán cho một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ với giá 100.000 đồng tại nơi H đang ở. Số tiền này H đã chi tiêu hết cho bản thân. Đến 16 giờ 55 phút ngày 24/12/2024, cơ quan công an kiểm tra nhà H thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại nằm trong 01 túi nilong màu trắng kích thước 5cm x 8cm bên trong có gói giấy màu trắng chứa heroin và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART, màu đen bên trong lắp sim số 0926963160, đã qua sử dụng của bị cáo.

Tại Kết luận giám định số 66/KLGĐ-PC09 ngày 02/01/2025, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành Phố Hà Nội, kết luận: "Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (để trong 01 túi nilông màu trắng) là ma túy loại Heroine, khối lượng 1.080 gam".

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng số 18/CT-VKSGL ngày 21/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo H (tên gọi khác: Hoàng) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên bố bị cáo H (tên gọi khác: H1) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo H (tên gọi khác: H1) từ 36 tháng đến 40 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy, trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo H (tên gọi khác: H1) không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền xét xử của Tòa án: H thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự tại khu vực tổ dân phố đường 181 xã S, huyện L, thành phố Hà Nội nên Tòa án nhân dân huyện L xét xử vụ án là phù hợp quy định tại Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đủ cơ sở kết luận: Ngày 24.12.2024, bị cáo H (tên gọi khác: H1) có năng lực trách nhiệm hình sự cố ý thực hiện hành vi cất giữ trái phép chất ma túy loại Heroine có khối lượng 1.080 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lợi xâm phạm sự độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hiện nay ma túy là hiểm họa đối với con người, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống, văn hóa của con người, bị cáo đã nhận thức được điều này nhưng vẫn ngang nhiên mua ma túy với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời là thể hiện sự coi thường pháp luật, sức khỏe của người khác. Trong vụ án này một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi do mình gây ra. Về tiền án, tiền sự: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Về nhân thân, bị cáo 04 tiền án đã được xóa án tích, trong đó có 02 tiền án về nhóm tội ma túy nên thuộc trường hợp có nhân thân rất xấu. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần thiết áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của H, cán bộ niêm phong Q, giám định viên N và hình dấu của công an huyện L bên trong có 01 túi nilong màu trắng bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin có khối lượng ban đầu là 1.080gam (PC 09 – Công an thành

phố Hà Nội đã trích mẫu để giám định 0,078gam, khối lượng còn lại là 1.002gam heroin). Xét thấy đây là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động Vsmart màu đen đã cũ, màn hình bị rạn nứt, vỡ kèm 01 sim điện thoại đã cũ (số thuê bao 0926963160) đã niêm phong có chữ ký của cán bộ công an Q và dấu niêm phong không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo H (tên gọi khác: H1).

[6] Các vấn đề khác:

Đối với số tiền 100.000 đồng bị cáo H khai là tiền bán ma túy cho một người đàn ông không biết thông tin nhân thân sáng ngày 24/12/2024: Ngoài lời khai nhận của H, không có tài liệu khác chứng minh, không thu được số tiền 100.000 đồng này nên không đủ căn cứ xác định đây là tiền do H phạm tội mà có, không buộc bị cáo phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với người bán ma túy cho H và người mua ma túy của H ngày 24/12/2024: Cơ quan điều tra công an huyện L không xác minh, xử lý được do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những người này là có căn cứ.

Đối với Nhà đất tại tổ dân phố Đường 181, S, L, Hà Nội là nơi bị can H cất giữ và bán trái phép chất ma túy: Kết quả điều tra xác định Nhà đất nêu trên thuộc quyền sở hữu của bà Ng, sinh năm 1943, trú tại: Thôn T, S, L, Hà Nội (là mẹ đẻ của bị can H), bà Nguyệt cho H ở nhờ, bà Nguyệt hoàn toàn không biết H sử dụng ngôi nhà trên làm nơi cất giữ và bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L không đặt vấn đề xử lý đối với bà Nguyệt là có căn cứ.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H (tên gọi khác: H1) có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Áp dụng: Các Điều 106, 136, 260, 268, 269, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo H (tên gọi khác: H1) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo H (tên gọi khác: H1) 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của H, cán bộ niêm phong Q, giám định viên N và hình dấu của công an huyện L bên trong có 01 túi nilong màu trắng bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroin có khối lượng ban đầu là 1.080gam (PC 09 – Công an thành phố Hà Nội đã trích mẫu để giám định 0,078gam, khối lượng còn lại là 1.002gam heroin

(Hiện vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2025).

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Vsmart màu đen đã cũ, màn hình bị rạn nứt, vỡ kèm 01 sim điện thoại đã cũ (số thuê bao 0926963160) đã niêm phong có chữ ký của cán bộ công an Q và dấu niêm phong. (Hiện vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/02/2025).

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H (tên gọi khác: H1) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Quyền kháng cáo: *Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.*

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS nhân dân huyện L;
- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- Cơ quan điều tra, công an thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện L;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hương